

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư khóa XII.
(Kèm theo Công văn số 27 -CV/BTG&DVTU, ngày 19 tháng 02 năm 2025)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 42-CT/TW VÀ KẾT LUẬN SỐ 93-KL/TW

I. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc nghiên cứu, quán triệt, triển khai, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị; việc ban hành và triển khai các chương trình hành động cụ thể theo các nội dung đã được nêu trong Chỉ thị số 42-CT/TW; Kết luận số 93-KL/TW;
2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai của các cấp ủy Đảng; công tác chỉ đạo thể chế hóa Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW và sửa đổi bổ sung các văn bản liên quan đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chỉ thị số 42-CT/TW

- 1.1. Xây dựng, phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- 1.2. Tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ;
- 1.3. Góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

2. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW

2.1. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 42-CT/TW

- 2.1.1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và phát triển tổ chức Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- 2.1.2. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- 2.1.3. Tiếp tục thể chế hoá, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

2.1.4. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

2.2. Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong Kết luận số 93-KL/TW

- Hoàn thiện cơ chế, phương thức lãnh đạo, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thường xuyên của Đảng;

- Thể chế hóa các chủ trương của Đảng về tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

- Xác định rõ, phân loại các nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao; quy định việc đặt hàng của Đảng và Nhà nước;

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các tổ chức thành viên;

- Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức hoạt động;

- Tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế.

2.3. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.3.1. Các hạn chế, yếu kém

- Thực hiện mục tiêu;

- Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp;

- Hạn chế, yếu kém khác.

2.3.2. Về các nguyên nhân chính của hạn chế, yếu kém

- Nguyên nhân khách quan;

- Nguyên nhân chủ quan.

3. Đánh giá chung

- Những kết quả nổi bật;

- Những hạn chế, yếu kém chủ yếu.

4. Bài học, kinh nghiệm

4.1. Việc xây dựng, ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW; Kết luận số 93-KL/TW;

4.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW; Kết luận số 93-KL/TW;

4.3. Sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền;

4.4. Trách nhiệm và đóng góp của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các tổ chức thành viên;

4.5. Vai trò, trách nhiệm của các hội thành viên và tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

4.6. Các bài học khác.

Phần thứ hai

ĐỀ XUẤT PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2035, TẦM NHÌN NĂM 2045

I. BỐI CẢNH

1. Bối cảnh quốc tế

1.1. Xu thế phát triển khoa học và công nghệ, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

1.2. Tác động, ảnh hưởng đến đội ngũ trí thức, nhà khoa học;

2. Bối cảnh trong nước

2.1. Yêu cầu về phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong kỷ nguyên mới;

2.2. Yêu cầu về tăng cường đóng góp của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

2.3. Yêu cầu về tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách;

2.4. Yêu cầu về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng (ban hành văn bản chỉ đạo mới);

2.5. Các yêu cầu khác.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

1.1. Về vị trí, vai trò, trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các tổ chức thành viên;

1.2. Về xây dựng Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

1.3. Về sự lãnh đạo của Đảng đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát (đến 2035, định hướng 2045)

2.2. Mục tiêu cụ thể (đến năm 2035)

- Về mô hình tổ chức, phương thức hoạt động

- Về tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ;

- Về góp phần đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới.

- Các mục tiêu khác

3. Nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

3.1. Tư duy đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với xây dựng và phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

3.2. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

3.3. Hoàn thiện thể chế hoá, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

3.4. Tăng cường nguồn lực, hội nhập quốc tế để xây dựng và phát triển Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

3.5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động các Hội ngành.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy Đảng;
2. Các đơn vị quản lý Nhà nước;
3. Hệ thống chính trị;
4. Liên Hiệp hội.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI TRUNG ƯƠNG

- Kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư
- Kiến nghị với Quốc hội
- Kiến nghị với Chính phủ
- Kiến nghị với các ban, bộ, ngành

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Danh mục các văn bản thể chế hóa

Phụ lục 2. Kết quả hoạt động nổi bật của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật